



Chủ nghĩa hoạt động xã hội và con đường trung dung

ISSN: 2734-9195 09:05 07/12/2024

Thay vì bám chấp vào kết quả, các nhà hoạt động có thể thực hành chính niệm, nhận thức rằng mọi hiện tượng đều vô thường. Điều này giúp duy trì sự cân bằng và bền bỉ trong hành trình đấu tranh, tránh bị áp lực hoặc thất vọng khi đối mặt với những thất bại tạm thời.

Trước sự bất công, việc giữ bình tĩnh và thông cảm với những kẻ gây hại cho người khác hiếm khi là bản năng đầu tiên của con người.

Trong Phật giáo, việc thực hành duy trì một tâm trí cân bằng là một khái niệm cơ bản được gọi là sự bình thản. Nó đề cập đến trạng thái bình tĩnh, ổn định và vô tư của tinh thần, đặc biệt là khi đối mặt với những tình huống có nhiều cảm xúc.

Sự bình thản là một trong những brahmaviharas (nơi trú ngụ của thần thánh), những trạng thái có lợi cho sự phát triển tâm linh và được nuôi dưỡng thông qua thiền định và chính niệm.

Trong một thế giới đầy rẫy bất công, thực hành sự bình thản đôi khi dường như không thể, đặc biệt khi đối diện với sự phân biệt đối xử hay áp bức. Mặc dù sự tức giận có thể thúc đẩy hành động, nhưng hành động xuất phát từ giận dữ lại trái ngược với sự bình thản.



Minh họa của Amrita Marino. Từ lifeandletters.la.utexas.edu

Phật giáo đề xuất cách tiếp cận khác biệt với nhiều tư tưởng phương Tây về chủ nghĩa hoạt động xã hội. Thực hành bình thản trong hoạt động xã hội được gọi là con đường trung dung, tập trung vào việc nhận thức mọi thứ như chúng thực sự là, không để bản thân bị chi phối bởi cảm xúc hay thành kiến. Điều này đòi hỏi sự hiểu biết về quy luật vô thường, rằng mọi thứ đều thay đổi để buông bỏ kỳ vọng và kiểm soát, từ đó hành động khéo léo, hiệu quả mà không rơi vào tuyệt vọng.



Vòng khất thực tại Làng Mai Thái Lan. Từ plumvillage.org

Do những khác biệt văn hóa, quan điểm về chủ nghĩa hoạt động và tham gia xã hội có thể khác nhau đáng kể giữa các xã hội phương Tây và cộng đồng Phật giáo ở châu Á. Ở nhiều xã hội châu Á, chủ nghĩa hoạt động và tham gia xã hội có thể chịu ảnh hưởng từ những lời dạy của Đức Phật như sự bình đẳng và sự phụ thuộc lẫn nhau. Chủ nghĩa hoạt động của Phật giáo thường nhấn mạnh đến việc giảm bớt đau khổ và theo đuổi sự hòa hợp thông qua các biện pháp bất bạo động. Sự tham gia xã hội do tư tưởng Phật giáo thúc đẩy chủ yếu có thể dựa trên công tác từ thiện. Cách tiếp cận này đối với sự thay đổi xã hội thường ưu tiên sự chuyển đổi bên trong và hành động bất bạo động hơn là đối đầu. Dhammapada, một văn bản Phật giáo cổ đại, nêu rõ chốt chặn của chiến lược Phật giáo là một trong những sự chuyển đổi bên trong trước tiên: "Mặc dù một người có thể chinh phục một ngàn lần một ngàn người trong trận chiến, nhưng anh ta thực sự là người chiến thắng cao quý nhất khi tự chinh phục được chính mình".

Ví dụ, A.T. Ariyaratne, một nhân vật nổi tiếng ở Sri Lanka, được biết đến với những đóng góp to lớn của ông cho sự phát triển xã hội và cộng đồng. Ông đã thành lập Phong trào Sarvodaya Shramadana vào năm 1958, hiện vẫn là một trong những tổ chức phát triển cộng đồng lớn nhất và có ảnh hưởng nhất ở Sri

Lanka. Phong trào Sarvodaya bắt nguồn từ các nguyên tắc Phật giáo và hướng đến mục tiêu nâng cao các cộng đồng nông thôn thông qua các nỗ lực tự lực và hợp tác. Phong trào tập trung vào nhiều khía cạnh khác nhau của sự phát triển cộng đồng, bao gồm giáo dục, chăm sóc sức khỏe và trao quyền kinh tế.

Dưới sự lãnh đạo của Ariyaratne, Sarvodaya đã triển khai nhiều dự án trên khắp Sri Lanka, từ các sáng kiến cấp làng đến các chương trình quy mô quốc gia. Các dự án này thường liên quan đến việc huy động tình nguyện viên cộng đồng để giải quyết các nhu cầu và thách thức tại địa phương.

Ariyaratne nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng trắc ẩn trong việc theo đuổi thay đổi xã hội. Công việc của ông đã tác động sâu sắc đến vô số cá nhân và cộng đồng, thúc đẩy trao quyền và phát triển bền vững. Cách tiếp cận của Ariyaratne đối với sự tham gia của cộng đồng và thực hiện thay đổi đã tạo ra di sản phục vụ đầy cảm hứng cho các thế hệ tương lai.



A.T. Ariyaratne. Từ adaderan.lk

Thay vì chỉ tập trung vào các điều kiện bên ngoài, các nhà hoạt động như Ariyaratne nhấn mạnh tầm quan trọng của việc vun đắp chính niệm và hành vi đạo đức như là nền tảng để tạo ra một xã hội hài hòa hơn. Tham gia vào các hành động tử tế, thúc đẩy đối thoại và thực hành thiện định được coi là một phần không thể thiếu của quá trình chuyển đổi xã hội. Tuy nhiên, sự bình thản không có nghĩa là thờ ơ hay lãnh đạm, mà là có một tâm trí cân bằng và không phản ứng. Trong đó bao gồm việc chấp nhận khoảnh khắc hiện tại một cách cởi mở, bất kể mang lại niềm vui hay nỗi đau. Từ đó, người ta có thể hành động với

mục đích làm giảm bớt đau khổ của tất cả chúng sinh để tạo ra một thế giới công bằng.

Tương tự như vậy, hoạt động vì hòa bình của Phật tử ở Nhật Bản và Hàn Quốc có nguồn gốc lịch sử sâu xa. Một số người có thể gọi hoạt động vì hòa bình của Phật tử là “Phật giáo dẫn thân”, một khái niệm được phổ biến bởi những nhân vật như Thích Nhất Hạnh. Cách tiếp cận này nhấn mạnh đến việc áp dụng các nguyên tắc của Phật giáo để giải quyết các vấn đề xã hội, chính trị và môi trường. Các nhà lãnh đạo và tổ chức Phật giáo Nhật Bản đã tham gia vào nhiều hoạt động vì công lý xã hội khác nhau. Đây là lý do tại sao các tổ chức Phật giáo châu Á tham gia rộng rãi vào các hoạt động nhân đạo như cung cấp viện trợ cho các cộng đồng thiểu số, hỗ trợ người tị nạn và người di cư và cung cấp hỗ trợ cứu trợ thiên tai. Những nỗ lực này phản ánh nguyên lý từ bi của Phật giáo và cam kết giảm bớt đau khổ của xã hội.

Các nhà sư và nữ tu Phật giáo cũng đóng vai trò quan trọng trong việc ủng hộ nhân quyền và công lý xã hội, chẳng hạn như trong cuộc đấu tranh giành dân chủ của Hàn Quốc vào giữa đến cuối thế kỷ 20. Các nhà sư đã tham gia vào các cuộc biểu tình, cung cấp nơi ẩn náu cho các nhà hoạt động và ủng hộ các phong trào kêu gọi cải cách dân chủ.

Trong khi đó, chủ nghĩa hoạt động phương Tây thường sử dụng các chiến thuật đối đầu như biểu tình, tuần hành và vận động hành lang để tạo ra sự thay đổi. Các nhà hoạt động có thể thách thức các cấu trúc quyền lực hiện có và ủng hộ các cải cách hệ thống để giải quyết bất bình đẳng xã hội. Điều này là do chủ nghĩa hoạt động phương Tây thường xuất phát từ di sản của Cách mạng Pháp, nơi định hình sự thay đổi xã hội thông qua các hệ tư tưởng chính trị, phong trào nhân quyền hoặc khuôn khổ công lý xã hội bắt nguồn từ các khái niệm về quyền cá nhân và bình đẳng.

Khi xem xét các ví dụ về hoạt động ở phương Tây, người ta có thể bị thu hút để đánh giá phong trào dân quyền ở Mỹ vào giữa thế kỷ 20. Martin Luther King Jr. và Black Panthers đều là những nhân vật nổi bật trong phong trào dân quyền, nhưng họ sử dụng các triết lý rất khác nhau trong hoạt động của mình.



Martin Luther King Jr. Từ brittanica.com

Martin Luther King Jr., mặc dù không phải là Phật tử, đã định nghĩa chủ nghĩa hoạt động của mình thông qua các hoạt động tương tự như Phật giáo dẫn thân. Ví dụ, ông là người ủng hộ trung thành cho sự phản kháng bất bạo động, lấy cảm hứng từ lời dạy của Mahatma Gandhi. Ông tin rằng các hình thức phản kháng thụ động hơn là phương tiện hiệu quả nhất để đối đầu với bất công trong khi vẫn duy trì được nền tảng đạo đức cao cả; bao gồm các cuộc biểu tình bất bạo động, bất tuân dân sự và xây dựng cộng đồng. Ông định hình cuộc đấu tranh giành quyền công dân như một vấn đề đạo đức và tâm linh bắt nguồn từ các nguyên tắc công lý và tình yêu.

Mặt khác, Black Panthers, ban đầu được gọi là Black Panther Party for Self-Defense, đã sử dụng các chiến thuật hung hăng và trực tiếp hơn trong cuộc chiến chống lại nạn phân biệt chủng tộc và áp bức. Họ tin vào việc tự vệ có vũ trang như một phương tiện bảo vệ cộng đồng người Mỹ gốc Phi khỏi sự tàn bạo của cảnh sát và bạo lực chủng tộc. Họ thường sử dụng các chiến thuật như tham gia vào các cuộc đối đầu có vũ trang với lực lượng thực thi pháp luật và chính quyền để bảo vệ cộng đồng và bảo vệ quyền của họ.

Ngoài các chiến thuật tự vệ, Black Panthers còn làm việc không biết mệt mỏi để nâng cao tinh thần cho các thành viên cộng đồng. Black Panthers đã thiết lập nhiều chương trình để giải quyết các nhu cầu xã hội và kinh tế của người Mỹ gốc Phi, bao gồm các chương trình bữa sáng miễn phí, phòng khám sức khỏe và các sáng kiến giáo dục.

Trong khi cả Martin Luther King Jr. và Black Panthers đều là những nhân vật quan trọng trong phong trào dân quyền, họ lại khác biệt đáng kể về chiến thuật và triết lý. Martin Luther King Jr. ủng hộ sự phản kháng bất bạo động thông qua sự lãnh đạo về mặt đạo đức và xây dựng liên minh, trong khi Black Panthers ủng hộ quyền tự vệ có vũ trang, trao quyền cho cộng đồng và chủ nghĩa dân tộc của người da đen. Bất chấp những khác biệt này, cả hai phong trào đều đóng vai trò quan trọng trong việc thách thức bất công về chủng tộc và thúc đẩy sự nghiệp dân quyền ở Hoa Kỳ.

Văn hóa châu Á và phương Tây nói chung có quan điểm khác nhau về bản thân và xã hội, những khác biệt về quan điểm này thường định hình hành động của mọi người trong môi trường văn hóa mà họ tương tác.

Các ý tưởng phương Tây về hạnh phúc thường nhấn mạnh đến quyền tự chủ của cá nhân và việc theo đuổi các quyền cá nhân. Chủ nghĩa hoạt động có thể được thúc đẩy bởi ý thức về bản sắc cá nhân và mong muốn khẳng định các quyền của một người. Mặt khác, giáo lý Phật giáo nhấn mạnh đến sự kết nối của tất cả chúng sinh và ý tưởng về vô ngã, điều này cho thấy rằng "cái tôi" luôn trong trạng thái thay đổi. Chủ nghĩa hoạt động lấy cảm hứng từ suy nghĩ như vậy có thể được thúc đẩy bởi ý thức về trách nhiệm tập thể và lòng trắc ẩn đối với tất cả chúng sinh, coi sự tham gia xã hội là một phương tiện để giảm bớt đau khổ và thúc đẩy hạnh phúc cho tất cả mọi người.



Trẻ mồ côi chơi bóng đá bên bảo tháp Phật giáo tại Trung tâm chăm sóc Amitofo ở Lesotho. Ảnh của Raymond Lam

Nhìn chung, mặc dù có thể có sự khác biệt trong cách các nhà hoạt động phương Tây và Phật tử châu Á tiếp cận hoạt động xã hội và tham gia xã hội, cả hai quan điểm đều có chung mục tiêu là thúc đẩy công lý, lòng trắc ẩn và hạnh phúc trong xã hội, mặc dù thông qua các khuôn khổ và chiến lược khác nhau. Không có quan điểm nào về bản chất tốt hơn quan điểm kia. Tuy nhiên, hiểu biết toàn diện về cả hai cách tiếp cận có thể giúp mọi người đánh giá các tình huống khi chúng phát sinh và tỉnh táo lựa chọn cách họ muốn hành động để cải thiện xã hội.

Theo tinh thần đi theo con đường trung dung, một số người có thể chọn tìm sự cân bằng giữa hai loại hoạt động, trong khi những người khác lại tận tụy hơn với một hình thức cụ thể nào đó phù hợp với họ. Những người không chắc chắn có thể hỏi làm thế nào chúng ta có thể cân bằng hoạt động của mình với việc thực hành sự bình thản. Điều này không dễ dàng, vì việc đi theo con đường trung dung trong Phật giáo đòi hỏi một cách tiếp cận vô cùng chính niệm và cẩn thận.

Thực hành chính niệm liên tục là điều cần thiết để tạo ra sự tự nhận thức liên tục về những suy nghĩ và hành động của chính mình khi họ tham gia vào hoạt động. Với sự thực hành, điều này có thể cho phép họ phản ứng với các tình huống một cách khéo léo mà không bị cuốn theo phản ứng hoặc sự gấn bó với kết quả. Ngoài ra, việc nhận ra bản chất vô thường có mối liên hệ với nhau của mọi hiện tượng, bao gồm các vấn đề xã hội và các nỗ lực hoạt động, sẽ dẫn đến hành động khéo léo. Thực hành không gấn bó cũng có lợi trong việc nhắc nhở rằng chúng ta đang đóng góp cho lợi ích lớn hơn bất kể kết quả trước mắt. Khi làm như vậy, chúng ta ít có khả năng bị choáng ngợp bởi sự tuyệt vọng hoặc thất vọng và chúng ta có thể duy trì khả năng tham gia vào hoạt động hiệu quả trong thời gian dài.

Điều khó khăn nhất trong việc thực hành bình thản có lẽ là duy trì lòng từ bi ngay cả với những người mà chúng ta bất đồng. Phật giáo nhấn mạnh rằng tất cả chúng sinh đều có khả năng giác ngộ, và việc coi người khác là "kẻ thù" chỉ củng cố tính nhị nguyên và sự chia rẽ.

Thay vì bám chấp vào kết quả, các nhà hoạt động có thể thực hành chính niệm, nhận thức rằng mọi hiện tượng đều vô thường. Điều này giúp duy trì sự cân bằng và bền bỉ trong hành trình đấu tranh, tránh bị áp lực hoặc thất vọng khi đối mặt với những thất bại tạm thời.



Tỳ kheo Bodhi. Từ buddho.org

Nhà sư Theravada người Mỹ Bhikkhu Bodhi là một học giả và nhà hoạt động nổi tiếng được biết đến với cam kết sâu sắc của mình đối với nhiều mục tiêu xã hội và môi trường. Cuộc sống và công việc của ông minh họa cho các nguyên tắc của chủ nghĩa hoạt động từ bi thông qua hoạt động vận động và các bài viết của ông. Bhikkhu Bodhi được biết đến như là một người ủng hộ, khi ông luôn lên tiếng vì quyền lợi và phúc lợi của môi trường và các cộng đồng thiểu số tại địa phương hay trên toàn cầu. Ông đã lên tiếng phản đối nhiều hình thức bất công xã hội, nêu bật mối liên hệ giữa đau khổ và tầm quan trọng của lòng từ bi trong việc giải quyết các vấn đề mang tính hệ thống.

Thông qua công tác từ thiện, Bhikkhu Bodhi đã tích cực tham gia vào các nỗ lực nhân đạo nhằm giảm bớt đau khổ và hỗ trợ những người cần giúp đỡ. Ông đã hỗ trợ các sáng kiến như cứu trợ thiên tai, viện trợ nhân đạo và các dự án chăm sóc sức khỏe, thể hiện nguyên tắc từ bi của Phật giáo trong hành động. Mặc dù các phương pháp vận động khéo léo và bất bạo động của Bhikkhu Bodhi là hòa bình, nhưng chúng không bao giờ thụ động. Phật giáo dẫn thân là về hành động có đạo đức và tuân theo Bát Chánh Đạo, bao gồm một tập hợp các thực hành đạo đức dẫn một người đến giác ngộ.

Chủ nghĩa hoạt động lấy cảm hứng từ sự bình thản không khuyến khích thờ ơ, mà là hành động một cách cân bằng và từ bi. Việc vận động xã hội qua lăng kính của sự bình thản giúp chúng ta không chỉ cải thiện thế giới bên ngoài mà còn thúc đẩy sự hài hòa nội tâm. Bằng cách đi theo con đường trung dung, chúng ta có thể hành động hiệu quả, đồng thời nuôi dưỡng tinh thần giác ngộ và lòng trắc ẩn.

Theo: **Kassidy Evans**

Nguồn link: <https://www.buddhistdoor.net/features/practicing-equanimity-in-the-face-of-injustice-social-activism-and-the-middle-path/>